

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 95/2018/HS-ST

NHÂN DANH

Ngày: 29 - 8 - 2018

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Sâm.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Mão.

Bà Đồng Thị Thanh Hương.

-Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2018/TLST- HS ngày 01 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Y P** (tên gọi khác: không), sinh năm 1974, tại Ninh Bình; nơi ĐKKTT và nơi ở hiện nay: Phố M, thị trấn T, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Xuân S (đã chết) và bà: Lê Thị Th; vợ: Phạm Thị B (đã ly hôn); có 2 con: lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không có.

Lịch sử bản thân: Ngày 16/01/2008 Ủy ban nhân dân huyện H ra quyết định số 137 đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng; Ngày 12/5/2011 Công an thành phố Ninh Bình ra quyết định số 18 xử lý vi phạm hành chính phạt tiền 500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2018 đến ngày 24/4/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Huy Kh, sinh năm 1977; Trú tại: Phố N, thị trấn T, huyện H, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* + Anh Phạm Đức Th, sinh năm 1985; Trú tại: Số nhà 48/9, đường P, phố 3, phường V, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1989; Trú tại: Số nhà 411, phố T, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Y P là người nghiện ma túy, sáng ngày 18/4/2018, qua một người bạn mới quen, P xin được số điện thoại của người bán ma túy chỉ biết tên là Q ở phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Khi đã có số điện thoại của Q. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/4/2018 P sử dụng điện thoại Mastell 116 lắp sim rác không nhớ số gọi cho Q hỏi mua 200.000đồng ma túy, Q đồng ý và nói với P “cứ đến đường Đ, phố 8, phường Đ, thành phố Ninh Bình nhìn thấy ai đứng trên vỉa hè bế một đứa bé gái thì đến hỏi”. Sau khi gọi điện cho Q xong, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu hiệu WELL biển kiểm soát 35F2 - 4743 từ nhà ở phố M, thị trấn T, huyện H, tỉnh Ninh Bình đến thành phố Ninh Bình, trên đường đi P đã vứt chiếc sim rác dùng để gọi hỏi mua ma túy. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, Lê Y P đi đến khu vực đường Đ, phố 8, phường Đ, thành phố Ninh Bình thì gặp Q đang đứng trên vỉa hè, bế một bé gái, P đi đến và đưa cho Q 200.000đồng, Q cầm tiền rồi nói với P “hàng đang để trong bao thuốc lá nhãn hiệu Sài gòn ở dưới gốc cây đằng kia” rồi Q bỏ đi còn P đi xe mô tô đến gốc cây cách chỗ P đưa tiền cho Q khoảng 50m thì thấy có một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Sài gòn, P xuống xe nhặt lên mở ra kiểm tra bên trong có 01 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy màu trắng, P cầm ở tay phải rồi điều khiển xe đi về thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Ninh Bình phối hợp với Công an phường Đ, thành phố Ninh Bình yêu cầu kiểm tra, thấy vậy P ném vỏ bao thuốc lá Sài gòn bên trong có gói ma túy xuống đường nhưng đã bị tổ công tác phát hiện yêu cầu P nhặt lên giao nộp, P đã nhặt lên và lấy từ trong vỏ bao thuốc lá 01 gói ma túy có đặc điểm được gói bên ngoài bằng giấy màu trắng ra giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là gói ma túy mua về sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ và niêm phong gói ma túy rồi đưa Lê Y P cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Đ lập biên bản người phạm tội ra đầu thú. Ngoài ra còn thu giữ của P 01 điện thoại nhãn hiệu Mastell 116, 01 xe mô tô nhãn hiệu WELL biển kiểm soát 35F2 - 4743.

Cơ quan Công an tiến hành cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy màu trắng thu giữ của Lê Y P có trọng lượng là 0,17 gam, ký hiệu A1 gửi giám định xác định loại ma túy, khối lượng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 77/KLGD - PC54-MT ngày 21/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu A1 gửi tới giám định có khối lượng là 0,1726 gam là ma túy, loại Heroine. “*Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 20; Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ*”. Số ma túy còn lại 0,1401gam cùng toàn bộ vỏ gói ban đầu đã niêm phong Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình hoàn trả lại mẫu vật Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình.

Tại bản cáo trạng số 103/CT- VKS ngày 30 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Lê Y P ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi bổ sung gì. Căn cứ tính chất mức độ phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Y P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Lê Y P từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Tổng hợp 09 (chín) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại bản án số 26/2018/HSST ngày 17/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. Buộc bị cáo Lê Y P phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 24 đến 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/4/2018; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại thu giữ của bị cáo Lê Y P cùng toàn bộ vỏ bao gói ban đầu trong một phong bì đã được niêm phong và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Sài gòn. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastell 116 của bị cáo Lê Y P; Bị cáo P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Y P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có

trong hồ sơ vụ án như: Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú, tang vật chứng thu giữ là 01 gói ma túy, biên bản cân xác định trọng lượng, bản kết luận giám định số 77/KLGD- PC54-MT ngày 21/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình. Từ những chứng cứ nêu trên đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 18/4/2018 tại khu vực đường Đ, phố 8, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Lê Y P đã có hành vi cất giữ trái phép 0,1726 gam ma túy loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Lê Y P đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự an toàn xã hội, đến sức khỏe của con người và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác... Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo bất chấp coi thường pháp luật. Để đảm bảo trật tự an toàn xã hội cũng như có tác dụng giáo dục bị cáo thì việc truy tố, đưa ra xét xử buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết, Hội đồng xét xử thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Song khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự giác giao nộp gói ma túy cho cơ quan Công an vì vậy bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

[3] Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo học tập, lao động, cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đang trong quá trình điều tra truy tố bị cáo Lê Y P ở vụ án Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, bị cáo đang được tại ngoại, ngày 15/4/2018 bị cáo lại phạm tội. Tại bản án số 26/2018/HSST ngày 17/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt bị cáo Lê Y P 09 (chín) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” thời hạn chấp hành hình phạt tù bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án. Bản án đã có hiệu lực pháp luật; Theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình sẽ tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án đã bị xét xử để quyết định

hình phạt chung đối với bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm đối với bản án số 26/2018/HSST ngày 17/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan Công an có thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy có khối lượng 0,1726 gam, sau khi lấy mẫu đi giám định (không hoàn trả mẫu vật), số ma túy còn lại 0,1401 gam trong một phong bì được niêm phong theo quy định pháp luật. Xét thấy vật chứng trên là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ: Bị cáo khai mua của một người có tên là Q ở khu vực đường Đ, phố 8, phường Đ, thành phố Ninh Bình. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã xác minh tại khu vực nêu trên nhưng không có người nào tên là Q có đặc điểm như bị cáo P khai. Vì vậy không có căn cứ xác minh làm rõ.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu WELL biển kiểm soát 35F2- 4743 thu giữ của bị cáo P, bị cáo P dùng làm phương tiện đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Nguyễn Huy Kh, sinh năm 1977; trú tại phố N, thị trấn T, huyện H, tỉnh Ninh Bình (là bạn của Lê Y P) mua lại của anh Mạc Vương Th, sinh năm 1964; trú tại thôn Ng, xã N, thành phố Ninh Bình, nhưng không làm giấy tờ mua bán và chưa Sang tên đổi chủ, hiện tại đăng ký xe anh Kh đã làm mất. Cơ quan Công an xác minh tại xã N xác định anh Th đã chuyển đi nơi khác sinh sống, đi đâu làm gì chính quyền địa phương không biết. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tách tài liệu liên quan đến chiếc xe biển kiểm soát 35F2- 4743 để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ.

- Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastell 116 là đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo P dùng để liên lạc mua ma túy. Do vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo mức án phí quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Y P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Lê Y P 15 (Mười lăm) tháng tù. Tổng hợp 09 (Chín) tháng tù của bản án số 26/HSST ngày 17/5//2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. Buộc bị cáo Lê Y P phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2018.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 0,1401 gam Heroine còn lại thu giữ của bị cáo Lê Y P cùng toàn bộ vỏ bao gói ban đầu trong một phong bì niêm phong; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Sài gòn; Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastell A116 không có nắp sau của bị cáo Lê Y P. (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Lê Y P phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 29/8/2018; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPNB;
- THADS- TPNB;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Người LQ;
- Công an TPNB;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Trần Thị Sâm